

NGUYÊN NHÂN GÂY RA NHỮNG LỖI PHỔ BIẾN TRONG PHÁT ÂM TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN NGÀNH NGÔN NGỮ ANH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN

Nguyễn Thị Diệu Ngô
Trường Đại học Văn Hiến

Tóm tắt: Tình trạng phát âm tiếng Anh của sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Văn Hiến còn nhiều hạn chế, đặc biệt ở các âm không tồn tại trong tiếng Việt, trọng âm, ngữ điệu và nối âm. Khảo sát 121 sinh viên cho thấy gần một nửa tự đánh giá phát âm kém hoặc rất kém. Nguyên nhân do ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ, phương pháp dạy chưa phù hợp, môi trường ít tương tác và tâm lý ngại nói. Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu cũng cho thấy sinh viên có nhận thức rõ ràng về lỗi sai và đã bắt đầu áp dụng giải pháp phù hợp như học IPA, dùng phần mềm hỗ trợ phát âm, luyện shadowing và tongue twisters. Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp từ sinh viên và nhà trường nhằm nâng cao kỹ năng phát âm.

Từ khóa: phát âm tiếng Anh, tiếng mẹ đẻ, phần mềm hỗ trợ phát âm

CAUSES OF COMMON ENGLISH PRONUNCIATION ERRORS OF ENGLISH LANGUAGE STUDENTS AT VAN HIEN UNIVERSITY

Nguyen Thi Dieu Ngo
Van Hien University

Abstract: The English pronunciation of English Language students at Van Hien University is still limited, especially in sounds that do not exist in Vietnamese, as well as stress, intonation and linking sounds. A survey of 121 students showed that nearly half of them self-assessed their pronunciation as poor or very poor. The reasons were due to the influence of their mother tongue, inappropriate teaching methods, a less interactive environment and a reluctance to speak. However, the research results also showed that students were clearly aware of their mistakes and had begun to apply appropriate solutions such as learning IPA, using pronunciation support software, practicing shadowing and tongue twisters. The study proposed measures from both students and the university to improve pronunciation skills.

Keywords: English pronunciation, mother tongue, pronunciation support software

Nhận bài: 22/08/2025

Phản biện: 18/09/2025

Duyệt đăng: 23/09/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh giáo dục đại học chú trọng năng lực ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, phát âm chuẩn được xem là kỹ năng then chốt giúp sinh viên giao tiếp hiệu quả và hội nhập quốc tế. Tuy nhiên, nhiều sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh tại trường Đại học Văn Hiến vẫn gặp khó khăn trong phát âm chuẩn, dẫn đến giảm sự tự tin và ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng làm việc trong môi trường chuyên nghiệp. Các lỗi thường gặp bao gồm phát âm sai các âm, trọng âm và ngữ điệu, gây ảnh hưởng không chỉ đến kỹ năng nói mà còn đến nghe và đọc hiểu. Nếu không được khắc phục sớm, những lỗi này có thể trở thành thói quen khó sửa, cản trở học tập và sự nghiệp.

Nguyên nhân đến từ ảnh hưởng của tiếng địa phương, thiếu môi trường luyện tập, hạn chế trong tiếp nhận âm thanh và phương pháp học chưa phù hợp. Thực trạng này cho thấy cần có nghiên cứu chuyên sâu để tìm giải pháp cải thiện phù hợp. Việc nâng cao kỹ năng phát âm không thể thực hiện trong thời gian ngắn, nhưng với chiến lược đào tạo hợp lý và sự chủ động của sinh viên, hoàn toàn có thể đạt kết quả tích cực, góp phần nâng cao chất lượng đầu ra và năng lực cạnh tranh.

Nghiên cứu này hướng tới việc giúp sinh viên nhận diện và sửa lỗi phát âm, đồng thời phát triển kỹ năng giao tiếp, tăng sự tự tin, cải thiện khả năng nghe – nói, tạo nền tảng vững chắc cho sự nghiệp sau này, đặc biệt trong các ngành nghề đòi hỏi tiếng Anh chuyên nghiệp như giảng dạy, biên phiên dịch, du lịch và quan hệ quốc tế.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm về phát âm tiếng Anh

Phát âm được xem là một yếu tố thiết yếu trong việc học ngôn ngữ, đặc biệt là tiếng Anh. Theo Cook (1996, được trích dẫn trong Pourhosein Gilakjani, 2016), phát âm được định nghĩa là quá trình tạo ra các âm thanh của tiếng Anh. Việc học phát âm diễn ra thông qua sự lặp lại các âm và việc điều chỉnh khi phát âm chưa chính xác. Trong quá trình này, người học hình thành những thói quen mới và dần vượt qua những khó khăn do ảnh hưởng của ngôn ngữ mẹ đẻ.

Bên cạnh đó, Yates (2002, được dẫn lại trong Pourhosein Gilakjani, 2016) nhấn mạnh rằng phát âm không chỉ đơn thuần là tạo âm thanh, mà còn là một phần quan trọng giúp truyền đạt ý nghĩa trong giao tiếp. Điều này đồng quan điểm với Paulston

và Burder (1976), khi hai tác giả cho rằng phát âm là việc tạo ra một hệ thống âm thanh không gây trở ngại cho quá trình giao tiếp, từ cả phía người nói lẫn người nghe.

Ngoài ra, Otlowski (1998) mô tả phát âm là cách phát ra từ ngữ theo một cách thức được chấp nhận trong ngôn ngữ. Tương tự, Richards và Schmidt (2002) định nghĩa phát âm là phương pháp tạo ra những âm thanh nhất định trong quá trình nói. Như vậy, có thể thấy rằng phát âm không chỉ là kỹ năng kỹ thuật trong việc phát âm đúng các từ, mà còn là phương tiện để tạo ra và truyền đạt ý nghĩa một cách hiệu quả trong giao tiếp.

2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến phát âm

Quá trình học phát âm tiếng Anh là một hành trình phức tạp, chịu sự chi phối của nhiều yếu tố cá nhân, tâm lý, môi trường và phương pháp giảng dạy. Trước hết, khả năng ngữ âm đóng vai trò nền tảng. Đây là năng lực giúp người học nhận diện, phân biệt, thao tác và tái tạo các đơn vị âm vị, trọng âm, ngữ điệu và nhịp điệu của ngôn ngữ. Người học có khả năng ngữ âm tốt dễ dàng bắt chước và phát âm chính xác, trong khi sự khác biệt hệ thống âm vị giữa tiếng Anh và tiếng Việt thường dẫn đến chuyển giao âm tiêu cực, gây sai lệch. Do đó, các bài tập như phân biệt âm thanh, luyện nghe – phát âm hay ứng dụng công nghệ nhận diện giọng nói có thể hỗ trợ cải thiện năng lực này, giúp lời nói trở nên tự nhiên và dễ hiểu hơn.

Thái độ học tập là yếu tố thứ hai có ảnh hưởng đáng kể. Người học có thái độ tích cực sẽ chủ động tham gia luyện tập, tiếp nhận phản hồi và kiên trì vượt qua khó khăn. Ngược lại, tâm lý lo âu, tự ti về giọng nói có thể hạn chế cơ hội giao tiếp, cản trở quá trình luyện phát âm. Vai trò của giáo viên trong khích lệ, tạo môi trường an toàn và định hướng rõ mục tiêu phát âm vì thế vô cùng quan trọng, giúp giảm mặc cảm và nâng cao hiệu quả giao tiếp.

Động cơ học tập cũng là nhân tố nội tại thúc đẩy quá trình này. Gardner và Lambert (1972) phân loại động cơ thành công cụ và hội nhập. Người học vì mục tiêu công cụ thường chú trọng từ vựng, ngữ pháp để thi cử, bỏ qua phát âm. Trong khi đó, động cơ hội nhập – mong muốn hòa nhập với cộng đồng bản ngữ – lại khuyến khích sự chú ý đến ngữ âm, ngữ điệu và rèn luyện qua việc nghe, bắt chước, ghi âm và tự sửa lỗi. Derwing và Munro (2005) lưu ý rằng mục tiêu phát âm không phải đạt giọng bản ngữ tuyệt đối, mà là sự rõ ràng và dễ hiểu, yếu tố quan trọng nhất trong giao tiếp đa văn hóa ngày nay.

Môi trường tiếp xúc là nhân tố thứ tư, đóng vai trò quyết định đến mức độ thực hành và phản xạ phát âm. Người học được tiếp xúc thường xuyên với tiếng Anh chuẩn qua giáo viên bản ngữ, phương tiện truyền thông hay môi trường giao tiếp sẽ có khả năng phát âm tự nhiên hơn. Ngược lại, thiếu môi trường giàu tính tương tác sẽ làm chậm tiến bộ. Ngày nay, công nghệ giúp mở rộng môi trường học tập qua ứng dụng trực tuyến, phần mềm AI, video bản ngữ. Tuy nhiên, hiệu quả còn phụ thuộc vào cách người học tận dụng tài nguyên – từ luyện nghe, ghi âm, đến tự đánh giá và nhận phản hồi.

Cuối cùng, hướng dẫn và giảng dạy là yếu tố then chốt. Giảng dạy phát âm hiệu quả cần gắn kết giữa xây dựng nhận thức ngôn ngữ, khích lệ động lực, tạo cơ hội luyện tập và phát triển sự tự tin. Celce-Murcia và cộng sự (1996) đề xuất tiến trình giảng dạy từ nhận biết âm thanh, phân tích, luyện tập đến ứng dụng trong giao tiếp. Điều này giúp học sinh chuyển từ ý thức lý thuyết sang thực hành hiệu quả, gắn phát âm với kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Giảng dạy phát âm không nên bị tách biệt mà phải tích hợp trong ngữ cảnh thực tế để học sinh vừa rèn luyện kỹ năng, vừa hình thành thói quen sử dụng ngữ âm chuẩn trong giao tiếp.

2.3. Các tiêu chí đánh giá phát âm chuẩn

Phát âm chuẩn trong tiếng Anh không chỉ là vấn đề về thẩm mỹ ngôn ngữ mà còn đóng vai trò quyết định đến mức độ hiểu được (intelligibility), dễ nghe (comprehensibility) và sự chấp nhận của người nghe (accentedness). Theo Munro và Derwing (1995), khả năng phát âm chính xác là một yếu tố then chốt giúp người học giao tiếp hiệu quả trong môi trường học thuật và xã hội. Việc đánh giá phát âm không nên chỉ dựa vào yếu tố “giống người bản ngữ”, mà cần dựa trên một hệ thống tiêu chí cụ thể và có thể đo lường được. Bốn tiêu chí phổ biến nhất trong đánh giá phát âm chuẩn bao gồm: phát âm đúng âm vị, trọng âm, ngữ điệu, và nối âm.

Thứ nhất, phát âm đúng các âm vị (segmental features) là cơ sở căn bản để đảm bảo người học truyền tải được thông tin rõ ràng. Các lỗi phát âm liên quan đến âm phụ âm và âm nguyên âm, đặc biệt là các cặp âm dễ nhầm như /θ/ và /s/, /l/ và /r/, có thể gây hiểu lầm hoặc làm người nghe khó tiếp nhận thông tin (Celce-Murcia, Brinton, & Goodwin, 2010).

Thứ hai, trọng âm (word and sentence stress) giúp xác định nhịp điệu và điểm nhấn thông tin trong câu. Việc đặt sai trọng âm trong từ (ví dụ:

‘record vs. re’cord) không chỉ làm thay đổi nghĩa mà còn khiến phát âm trở nên “không tự nhiên”. Trọng âm trong câu giúp làm rõ cấu trúc thông tin và hướng dẫn người nghe chú ý đến phần quan trọng trong lời nói (Setter & Jenkins, 2005).

Thứ ba, ngữ điệu (intonation) phản ánh chức năng giao tiếp của câu (câu hỏi, câu khẳng định, câu yêu cầu, v.v.) cũng như cảm xúc, thái độ của người nói. Sử dụng sai ngữ điệu không chỉ khiến câu nói thiếu cảm xúc mà còn dẫn đến hiểu nhầm trong giao tiếp (Wennerstrom, 2001).

Cuối cùng, nối âm (linking) là một đặc điểm đặc trưng của tiếng Anh tự nhiên. Việc luyện tập nối âm giúp tăng độ trôi chảy và cải thiện khả năng nghe hiểu khi đối thoại với người bản ngữ. Theo Jenkins (2000), kỹ năng nối âm góp phần nâng cao khả năng phát âm dễ hiểu mà không nhất thiết phải “giống người bản ngữ” hoàn toàn – một xu hướng mới trong giảng dạy tiếng Anh như ngôn ngữ quốc tế.

2.4. Thực trạng và nguyên nhân gây ra lỗi phát âm tiếng Anh của sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh trường Đại học Văn Hiến

2.4.1. Thực trạng phát âm của sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh thuộc Trường Đại học Văn Hiến

Kết quả khảo sát từ 121 sinh viên cho thấy kỹ năng phát âm vẫn là một hạn chế rõ rệt, ngay cả với nhóm học chuyên sâu về ngôn ngữ. Khi tự đánh giá, chỉ 9,9% sinh viên cho rằng mình phát âm “tốt”, 31,4% ở mức “khá”, trong khi gần một nửa (47,9%) nhận định phát âm ở mức “trung bình”, còn lại đánh giá “kém” và “rất kém”. Sự chênh lệch này phản ánh bất đối xứng giữa kết quả điểm số học phần và sự tự tin khi sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp. Nhiều sinh viên đạt điểm số khá nhưng vẫn thiếu thoải mái, đặc biệt khi giao tiếp ngoài lớp học.

Một nguyên nhân quan trọng là thiếu cơ hội tiếp xúc với giáo viên bản ngữ – yếu tố giúp hình thành ngữ âm chuẩn, ngữ điệu tự nhiên và phản xạ giao tiếp. Chỉ 12,4% sinh viên được học thường xuyên với giáo viên bản ngữ, trong khi 60,3% chỉ học “thỉnh thoảng” và 27,3% “chưa bao giờ”. Điều này hạn chế cơ hội tiếp nhận chuẩn mực phát âm và làm chậm tiến độ cải thiện kỹ năng.

Từ kết quả trên có thể khẳng định kỹ năng phát âm tiếng Anh của sinh viên Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Văn Hiến vẫn còn hạn chế, cả ở năng lực thực hành và sự tự tin. Nguyên nhân không chỉ nằm ở năng lực cá nhân mà còn liên quan đến phương pháp giảng dạy, môi trường luyện tập và sự thiếu tiếp xúc với người bản ngữ.

2.4.2. Các lỗi sai thường gặp

Sinh viên mắc nhiều lỗi phát âm, tập trung ở năm nhóm chính: phát âm sai phụ âm, phát âm sai nguyên âm, sai trọng âm từ/câu, ngữ điệu thiếu tự nhiên và không nối âm. Trong đó, lỗi nghiêm trọng nhất là phát âm sai phụ âm và nguyên âm, đặc biệt với các âm không tồn tại trong tiếng Việt như /θ/, /ð/, /æ/, /ʌ/. Điều này cho thấy người học gặp khó khăn trong việc phân biệt và tái hiện chính xác các âm vị.

Lỗi sai trọng âm từ/câu cũng xuất hiện với tần suất cao, phản ánh sự thiếu chú trọng đến nhịp điệu và ngữ âm, yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến sự rõ ràng và tính tự nhiên trong giao tiếp. Ngoài ra, ngữ điệu thiếu linh hoạt và hiện tượng không nối âm (linking sounds) làm lời nói rời rạc, thiếu sự liền mạch, gây khó khăn cho người nghe.

Các lỗi này không tồn tại độc lập mà thường kết hợp, làm suy giảm đáng kể hiệu quả giao tiếp. Nguyên nhân sâu xa nằm ở việc chương trình học thường thiên về ngữ pháp và từ vựng, trong khi phát âm chỉ được xem là yếu tố phụ, ít được chú trọng rèn luyện thường xuyên. Việc thiếu phản hồi kịp thời và thiếu công cụ sửa lỗi càng khiến tình trạng này kéo dài.

2.4.3. Nguyên nhân gây ra lỗi phát âm

Nguyên nhân trước hết xuất phát từ ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ. Khi học ngoại ngữ, người học thường dựa vào hệ thống âm vị quen thuộc để phát âm từ mới, dẫn đến hiện tượng “phiên âm” theo tiếng Việt. Ví dụ, sinh viên thường bỏ âm cuối, hoặc khó phân biệt phụ âm bật hơi, âm hữu thanh và vô thanh.

Thứ hai, phương pháp dạy học chưa chú trọng phát âm. Mặc dù nhiều giáo trình đã đưa phát âm vào chương trình, song trong thực tế, giảng dạy phát âm chưa được xem là trọng tâm. Sinh viên ít có cơ hội luyện tập chuyên biệt, giáo viên cũng hạn chế thời gian để sửa lỗi cá nhân. Đây là nguyên nhân khiến nền tảng phát âm chuẩn chưa được xây dựng từ đầu.

Thứ ba, thiếu cơ hội tiếp xúc với người bản ngữ làm giảm khả năng va chạm với phát âm chuẩn trong ngữ cảnh thật. Sinh viên chủ yếu luyện tập với bạn bè hoặc qua bài tập lý thuyết, thiếu sự phản hồi từ môi trường thực tế.

Cuối cùng, tâm lý ngại nói và sợ sai cũng là yếu tố cản trở. Lo sợ bị phê phán khiến sinh viên hạn chế phát biểu bằng tiếng Anh, dẫn đến ít cơ hội luyện tập và sửa lỗi. Lâu dài, điều này hình thành rào cản tâm lý, làm giảm sự tự tin và khiến lỗi phát âm trở nên khó khắc phục.

2.5. Giải pháp khắc phục lỗi phát âm tiếng Anh

2.5.1. Giải pháp từ phía sinh viên

Các giải pháp được khảo sát khá đa dạng, bao gồm cả phương pháp tự học, công nghệ hỗ trợ, đào tạo chính thống, và môi trường luyện tập giao tiếp thực tế. Trong số đó, ba giải pháp được đánh giá cao nhất là học IPA (bảng phiên âm quốc tế), sử dụng phần mềm phát âm và luyện nghe và bắt chước theo phương pháp shadowing.

Học bảng IPA được xem là giải pháp hiệu quả nhất theo đánh giá của sinh viên, khi có số lượng lựa chọn vượt trội so với các phương án còn lại. Điều này phản ánh nhận thức ngày càng rõ ràng của sinh viên về tầm quan trọng của việc nắm vững ký hiệu âm vị học trong quá trình phát âm. Thay vì học phát âm một cách cảm tính, việc hiểu và sử dụng bảng IPA giúp người học định hình âm chính xác, từ đó dễ dàng điều chỉnh khi phát hiện lỗi. Đây được xem là nền tảng cần thiết, nhất là với những sinh viên đã trải qua giai đoạn đầu của quá trình học tiếng Anh nhưng còn gặp khó khăn trong việc tự sửa phát âm.

Bên cạnh đó, sử dụng phần mềm hỗ trợ phát âm như Elsa Speak hay Duolingo cũng được sinh viên đánh giá rất tích cực. Ưu điểm của giải pháp này là tính linh hoạt, cá nhân hóa và khả năng phản hồi tức thời. Trong bối cảnh nhiều sinh viên không có điều kiện tương tác trực tiếp với người bản ngữ hoặc không thể luyện tập trong giờ học chính khóa, thì các ứng dụng công nghệ này trở thành công cụ thay thế hiệu quả, hỗ trợ việc luyện phát âm một cách đều đặn và có định hướng.

Phương pháp shadowing – luyện nghe và bắt chước cũng là một giải pháp được nhiều sinh viên lựa chọn. Đây là phương pháp luyện tập phát âm kết hợp với cải thiện ngữ điệu, tốc độ nói và nhịp điệu tự nhiên trong tiếng Anh. Tuy nhiên, để shadowing thực sự hiệu quả, người học cần có sự kiên trì và định hướng rõ ràng, điều mà không phải sinh viên nào cũng duy trì được trong quá trình tự học.

Trong nhóm các giải pháp mang tính học thuật chính quy, giảng viên sửa lỗi trực tiếp cũng là yếu tố được đánh giá cao. Dễ nhận thấy rằng, việc được nhận phản hồi từ giảng viên, đặc biệt là phản hồi mang tính cá nhân hóa rất cần thiết trong quá trình điều chỉnh phát âm. Cuối cùng, việc tăng cường hoạt động của các câu lạc bộ tiếng Anh được xem là một biện pháp hỗ trợ đáng kể cho việc luyện

phát âm trong môi trường không chính thức. Câu lạc bộ giúp sinh viên có thêm cơ hội thực hành nói, luyện phản xạ và làm quen với các yếu tố như ngữ điệu, nối âm và ngữ cảnh hội thoại. Tuy nhiên, hiệu quả của giải pháp này cũng phụ thuộc lớn vào cách tổ chức, chất lượng hoạt động và sự tham gia chủ động của người học.

2.5.2. Giải pháp từ phía giảng viên và nhà trường

Phát âm là một trong những kỹ năng nền tảng quyết định khả năng giao tiếp hiệu quả bằng tiếng Anh. Tuy nhiên, trong thực tiễn giảng dạy, phát âm thường bị xem nhẹ hoặc chỉ được lồng ghép rời rạc vào các bài học khác. Để nâng cao chất lượng dạy và học phát âm, giảng viên và nhà trường cần triển khai đồng bộ các giải pháp thiết thực về phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ, tạo môi trường học tập tích cực và tổ chức hoạt động hỗ trợ ngoài giờ.

Việc đổi mới phương pháp giảng dạy là điều kiện tiên quyết. Giảng viên cần chuyển từ cách dạy lý thuyết thuần túy sang hướng tiếp cận giao tiếp, phát âm được giảng dạy thông qua tình huống thực tế, phản hồi tức thời và hoạt động tương tác như shadowing, drilling, đóng vai, hoặc chỉnh sửa cá nhân hóa. Theo Derwing và Munro (2005), việc cung cấp phản hồi cụ thể về phát âm trong bối cảnh giao tiếp thực tế giúp người học cải thiện rõ rệt khả năng phát âm chuẩn và dễ hiểu.

Tăng cường sử dụng công nghệ trong giảng dạy là giải pháp cần thiết trong bối cảnh giáo dục hiện đại. Các phần mềm như Elsa Speak, Sounds of Speech, hay các ứng dụng sử dụng AI và công nghệ nhận diện giọng nói cho phép sinh viên luyện tập, nhận phản hồi và theo dõi tiến độ phát âm một cách trực quan. Levis (2007) khẳng định rằng công nghệ không chỉ giúp cá nhân hóa quá trình học mà còn mở rộng phạm vi luyện tập ra ngoài không gian lớp học truyền thống.

Bên cạnh phương pháp và công cụ, việc tạo môi trường thực hành tiếng Anh cũng là yếu tố quan trọng thúc đẩy sinh viên áp dụng phát âm vào giao tiếp thực tế. Các khu vực “English Speaking Zone”, các lớp học kỹ năng mềm bằng tiếng Anh hoặc nhóm học tập theo chủ đề là những hình thức hỗ trợ sinh viên sử dụng tiếng Anh trong bối cảnh tự nhiên. Nation và Newton (2009) cho rằng tần suất tiếp xúc với ngôn ngữ là yếu tố then chốt hình thành phản xạ và khả năng điều chỉnh phát âm theo ngữ cảnh.

Hoạt động ngoại khóa về phát âm cũng cần được tổ chức thường xuyên. Các cuộc thi phát âm, chơi trò chơi tongue twister, hoạt động kịch nói, hoặc các buổi giao lưu tiếng Anh giúp sinh viên luyện phát âm trong không khí thoải mái, tăng hứng thú và sự tự tin. Theo Brown (2001), việc học trong môi trường vui vẻ, không áp lực sẽ kích thích sự tham gia tích cực của sinh viên và củng cố kiến thức một cách tự nhiên hơn.

III. KẾT LUẬN

Kỹ năng phát âm tiếng Anh của sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Văn Hiến hiện còn hạn chế cả về độ chính xác lẫn sự tự tin trong giao tiếp, bắt nguồn từ ảnh hưởng tiếng mẹ đẻ,

thiếu môi trường luyện tập, phương pháp giảng dạy chưa chú trọng phát âm và ít cơ hội tiếp xúc với người bản ngữ.

Để khắc phục, cần sự chủ động từ sinh viên (học IPA, sử dụng phần mềm luyện phát âm, áp dụng shadowing, tham gia CLB tiếng Anh) kết hợp với đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng phản hồi cá nhân hóa, ứng dụng công nghệ, và tạo môi trường giao tiếp tiếng Anh thực tế. Mục tiêu cuối cùng không nhất thiết là giọng giống người bản ngữ, mà là phát âm rõ ràng, dễ hiểu, góp phần nâng cao năng lực giao tiếp, sự tự tin và khả năng cạnh tranh nghề nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Celce-Murcia, M., Brinton, D. M., & Goodwin, J. M. (2010). *Teaching pronunciation: A course book and reference guide (2nd ed.)*. Cambridge University Press
- Nation, I. S. P., & Newton, J. (2009). *Teaching ESL/EFL listening and speaking*. Routledge.
- Levis, J. M. (2007). Computer technology in teaching and researching pronunciation. *Annual Review of Applied Linguistics*, 27, 184–202